

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
MÔN: THỐNG KÊ KINH DOANH

NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC - MÃ NGÀNH 7340101

HẢI PHÒNG, 2023

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
MÔN: THỐNG KÊ KINH DOANH

NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC - MÃ NGÀNH 7340101

*(Ban hành theo Quyết định số ... ngày .../.../20...
của Hiệu trưởng Nhà trường)*

Phê duyệt

Trình duyệt

Hiệu trưởng
TS Nguyễn Tiến Thanh

Phụ trách ngành
TS Nguyễn Thị Hoàng Đan

THỐNG KÊ KINH DOANH

Mã học phần: SPO32031 – Số tín chỉ: 03

Dùng cho (các) ngành: Quản trị Kinh doanh

Điều kiện tiên quyết (nếu có):

Hình thức đào tạo: Trực tiếp và trực tuyến

Đơn vị phụ trách: Khoa Quản trị Kinh doanh

Giáo viên phụ trách: ThS. Nguyễn Thị Tình

ThS. Nguyễn Thị Mai Linh

1. Mô tả chung về học phần

- Môn học “Thống kê kinh doanh” còn được gọi là “Thống kê ứng dụng trong kinh tế”, cung cấp cho người học một phương pháp nghiên cứu và xử lý số liệu nhằm thể hiện nội dung, bản chất của vấn đề nghiên cứu một cách có căn cứ (lượng hóa). Là một môn học có tính thực tế cao và rất hữu ích cho người nghiên cứu khoa học
- Học phần Thống kê kinh doanh trang bị cho sinh viên những kiến thức về thống kê: cách xác định các tham số của phân phối thống kê, thống kê kết quả sản xuất kinh doanh, thống kê lao động, thống kê hoạt động tài chính,... Đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, học tập của sinh viên khối ngành kinh tế.
- Học phần “Thống kê kinh doanh” thuộc khối kiến thức cơ sở ngành, giúp người học có kiến thức nền để học tập và nghiên cứu các học phần quản trị tài chính, phân tích hoạt động kinh doanh,...

2. Các chữ viết tắt (nếu có)

- CDR: Chuẩn đầu ra
- ĐG: Đánh giá

3. Chuẩn đầu ra của học phần

Mã	Chuẩn đầu ra học phần
a2	Vận dụng các kiến thức cơ bản về thống kê học, thống kê doanh nghiệp và nắm chắc các phương pháp thống kê để phục công tác thu thập, xử lý số liệu, tài liệu nhằm quản lý doanh nghiệp
b2	Sử dụng kiến thức cơ bản của thống kê học để xác định các tham số thống kê; vận dụng các phương pháp thống kê nhằm phục vụ công tác quản lý lao động, kết quả sản xuất kinh doanh, tài chính trong doanh nghiệp.

c2	Thực hiện các nội dung học tập, nghiêm túc thực hành các bài tập, trung thực trong các bài đánh giá.
-----------	---

4. Giáo trình và tài liệu học tập

[1] NGUYỄN Phạm Ngọc Kiểm, PGS.TS Nguyễn Công Nhự, TS Trần Thị Bích, *Giáo trình Nguyên lý thống kê kinh tế*, NXB Giáo dục Việt Nam

[2] PGS.TS Nguyễn Công Nhự (2020), *Giáo trình Thống kê doanh nghiệp*, NXB Đại học Kinh tế quốc dân

[3] TS Chu Văn Tuấn và cộng sự (2010), *Giáo trình Thống kê doanh nghiệp*, NXB Tài chính

[4] TS Bùi Đức Triệu (2010), *Giáo trình Thống kê kinh tế*, NXB Kinh tế quốc dân

[5] Hà Văn Sơn và cộng sự (2010), *Giáo trình Nguyên lý thống kê kinh tế*, NXB Thống kê

[6] Hà Văn Sơn và cộng sự, *Bài tập Nguyên lý thống kê kinh tế*, NXB Kinh tế TP Hồ Chí Minh

5. Chiến lược học tập

Sinh viên cần tích cực và chủ động tham gia vào quá trình học tập; cần tham gia đầy đủ các giờ học theo quy định, không ngừng phấn đấu để duy trì sự tiến bộ liên tục trong học tập; hoàn thành nhiệm vụ học tập đúng tiến độ.

Để hoàn thành tốt học phần này, sinh viên cần:

- Học viên đọc hiểu tài liệu, trả lời một cách tóm lược các câu hỏi gợi ý của mỗi chương, vấn đề trước khi đến lớp.

- Tham gia các hoạt động giảng dạy trên lớp, thực hành các tình huống, bài toán mẫu, tình huống trau dồi kỹ năng.

6. Nội dung, kế hoạch giảng dạy và đánh giá

Nội dung và kế hoạch giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				Chuẩn đầu ra
	Trên lớp	ST	Tự học	SG	
Mở đầu	1. Giới thiệu về đề cương học phần, bao gồm cả các quy định của nhà trường và của giảng viên đối với sinh viên. 2. Giải đáp thắc mắc trước khi đi vào nội dung của học phần. 4. Chuyển bài giảng chi tiết, cho sinh viên.	0.5			

CHƯƠNG I: ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU, QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU THỐNG KÊ		1.5		2.0	a2, c2
1.1. Đối tượng nghiên cứu của thống kê học	Nghe giảng Thảo luận	0.5	-Nghiên cứu bài giảng. - Lắng nghe, đánh dấu, ghi lại theo ý hiểu của mình về nội dung của chương - Tài liệu [1], [4], [5], [6]		
1.2. Các khái niệm cơ bản	Nghe giảng Thảo luận	0.5			
1.3. Các giai đoạn của quá trình nghiên cứu thống kê	Nghe giảng Thảo luận	0.5			
CHƯƠNG II: TRÌNH BÀY SỐ LIỆU THỐNG KÊ		1.5		3.0	a2, b2, c2
2.1. Phân tổ thống kê	Nghe giảng Thảo luận	0.5	- Nghiên cứu bài giảng. - Lắng nghe, đánh dấu, ghi lại theo ý hiểu của mình về nội dung của chương. - Thực hành bài tập về: phân tổ thống kê, khoảng cách tổ, bảng thống kê. - Tài liệu [1], [4], [5], [6]		
2.2 Bảng thống kê	Nghe giảng Thảo luận	0.5			
2.3 Đồ thị thống kê	Nghe giảng Thảo luận				
Bài tập vận dụng	Thực hành	0.5			
CHƯƠNG 3: CÁC THAM SỐ CỦA PHÂN PHỐI THỐNG KÊ		4.0		10.0	a2, b2, c2
3.1. Số tuyệt đối và số tương đối trong thống kê	Nghe giảng Thảo luận	0.5	- Nghiên cứu bài giảng. - Lắng nghe, đánh dấu, ghi lại theo ý hiểu của mình về nội dung của chương. - Thực hành bài tập về các tham số của phân phối thống kê. - Tài liệu [1], [4], [5], [6]		
3.2. Các tham số đo xu hướng hội tụ	Nghe giảng Thảo luận Thực hành	0.5			
3.3. Các tham số đo độ phân tán	Nghe giảng Thảo luận	0.5			
Bài tập vận dụng	Thực hành	2.5			
CHƯƠNG 4 :ĐIỀU TRA CHỌN MẪU		1.5		4.0	a2, b2, c2

4.1. KN, ý nghĩa và phân loại điều tra chọn mẫu	Nghe giảng Thảo luận	0.5	- Nghiên cứu bài giảng. - Lắng nghe, đánh dấu, ghi lại theo ý hiểu của mình về nội dung của chương. - Tài liệu [1], [4], [5], [6]		
4.2. Điều tra chọn mẫu ngẫu nhiên	Nghe giảng Thảo luận	1.0			
CHƯƠNG 5 : HỒI QUY VÀ TƯƠNG QUAN		1.5		4.0	a2, b2, c2
5.1. Mối liên hệ giữa các hiện tượng. Nhiệm vụ của phương pháp hồi quy và tương quan	Nghe giảng Thảo luận	0.5	- Nghiên cứu bài giảng. - Lắng nghe, đánh dấu, ghi lại theo ý hiểu của mình về nội dung của chương. - Tài liệu [1], [4], [5], [6]		
5.2. Liên hệ tương quan tuyến tính giữa 2 tiêu thức số lượng	Nghe giảng Thảo luận	1.0			
CHƯƠNG 6 : DÃY SỐ THỜI GIAN		2.0		5.0	a2, b2, c2
6.1. Khái niệm về dãy số thời gian	Nghe giảng Thảo luận	0.5	- Nghiên cứu bài giảng. - Lắng nghe, đánh dấu, ghi lại theo ý hiểu của mình về nội dung của chương. - Thực hành bài tập về các chỉ tiêu của dãy số thời gian. - Tài liệu [1], [4], [5], [6]		
6.2. Các chỉ tiêu phân tích dãy số thời gian	Nghe giảng Thảo luận	0.5			
6.3. Các phương pháp biểu hiện xu hướng phát triển cơ bản của hiện tượng	Nghe giảng Thảo luận	0.5			
6.4. Dự đoán thống kê ngắn hạn	Nghe giảng Thảo luận				
Bài tập vận dụng	Thực hành	0.5			
CHƯƠNG 7 : CHỈ SỐ		4.0			
7.1. Khái niệm, phân loại, tác dụng và đặc điểm của phương pháp chỉ số	Nghe giảng Thảo luận	0.5	- Nghiên cứu bài giảng. - Lắng nghe, đánh dấu, ghi lại theo ý hiểu của mình về nội dung của chương. - Thực hành bài tập về các phương pháp tính chỉ số.		
7.2. Các phương pháp tính chỉ số	Nghe giảng Thảo luận	1.0			
7.3. Hệ thống chỉ số	Nghe giảng Thảo luận	0.5			
Bài tập vận dụng	Thực hành	2.0			

			- Tài liệu [1], [4], [5], [6]		
ĐG1: 20% Hiểu được kiến thức cơ bản của thống kê học trong nghiên cứu thống kê	<i>Sinh viên hiểu được phân tổ thống kê, các tham số của thống kê học, chỉ số, dãy số thời gian, hồi quy và tương quan, điều tra chọn mẫu</i>	1.0		10.0	a2, c2
CHƯƠNG 8: THỐNG KÊ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DN		7.0		15.0	a2, b2, c2
8.1. Một số khái niệm cơ bản về kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	Nghe giảng Thảo luận	0.5	- Nghiên cứu bài giảng. - Lắng nghe, đánh dấu, ghi lại theo ý hiểu của mình về nội dung của chương.		
8.2. Hệ thống chỉ tiêu đo lường kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	Nghe giảng Thảo luận	0.5	- Thực hành bài tập về các phương pháp phân tích ảnh hưởng của các nhân tố đến kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.		
8.3. Thống kê chất lượng sản phẩm.	Nghe giảng Thảo luận	0.5	- Tài liệu [2], [3].		
8.4. Phương pháp phân tích tài liệu thống kê kết quả SXKD của doanh nghiệp	Nghe giảng Thảo luận	1.5			
Bài tập vận dụng	Thực hành	4.0			
CHƯƠNG 9: THỐNG KÊ LAO ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP		6.5		10.0	a2, b2, c2
9.1. Thống kê số lượng và sự biến động lao động của doanh nghiệp	Nghe giảng Thảo luận	0.5	- Nghiên cứu bài giảng. - Lắng nghe, đánh dấu, ghi lại theo ý hiểu của mình về nội dung của chương.		
9.2. Thống kê tình hình sử dụng thời gian lao động của doanh nghiệp			- Thực hành bài tập về phương pháp phân tích ảnh hưởng của các		
9.3. Thống kê năng suất lao động trong DN	Nghe giảng Thảo luận	1.0			

9.4. Thống kê thu nhập của lao động trong DN	Nghe giảng Thảo luận	1.0	nhân tố năng suất lao động, kết quả sản xuất kinh doanh, thu nhập của lao động trong doanh nghiệp. - Tài liệu [2], [3].		
Bài tập vận dụng	Thực hành	4.0			
CHƯƠNG 10: THỐNG KÊ GIÁ THÀNH SẢN XUẤT VÀ HIỆU QUẢ SXKD CỦA DN		6.0		10.0	a2, b2, c2
10.1. Khái niệm, ý nghĩa của các loại chỉ tiêu giá thành và tác dụng của nó đối với công tác quản lý doanh nghiệp	Nghe giảng Thảo luận	0.5	- Nghiên cứu bài giảng. - Lắng nghe, đánh dấu, ghi lại theo ý hiểu của mình về nội dung của chương. - Thực hành bài tập về phương pháp phân tích ảnh hưởng của các nhân tố đến giá thành, chi phí, lợi nhuận của doanh nghiệp. - Tài liệu [2], [3].		
10.2. Nội dung kinh tế của chỉ tiêu giá thành	Nghe giảng Thảo luận				
10.3. Phương pháp phân tích tài liệu thống kê giá thành	Nghe giảng Thảo luận	2.0			
10.4. Thống kê hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	Nghe giảng Thảo luận	0.5			
Bài tập vận dụng	Thực hành	3.0			
CHƯƠNG 11: THỐNG KÊ VỐN VÀ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH CỦA DOANH		7.0		15.0	a2, b2, c2
11.1. Thống kê vốn của doanh nghiệp	Nghe giảng Thảo luận Thực hành	2.0	- Nghiên cứu bài giảng. - Lắng nghe, đánh dấu, ghi lại theo ý hiểu của mình về nội dung của chương. - Thực hành bài tập về phương pháp phân tích ảnh hưởng của các nhân tố đến hiệu quả sử dụng vốn,		
11.2. Thống kê hoạt động tài chính doanh nghiệp	Nghe giảng Thảo luận	1.0			
Bài tập vận dụng	Thực hành	4.0			

			lợi nhuận của doanh nghiệp. - Tài liệu [2], [3].		
ĐG2: Hiểu kiến thức về thống kê doanh nghiệp, các phương pháp thống kê trong quản lý doanh nghiệp.	<i>Sinh viên hiểu được các phương pháp thống kê trong quản lý doanh nghiệp thông qua thống kê kết quả sản xuất kinh doanh, thống kê lao động, thống kê giá thành, thống kê vốn và hoạt động tài chính trong doanh nghiệp và.</i>	1.0		10.0	a2, c2
Đánh giá 3: 60% Thi cuối kỳ	<i>Vận dụng tính toán các tham số trong thống kê học, vận dụng các phương pháp thống kê trong quản lý doanh nghiệp.</i>			15.0	b2, c2
Tổng số tiết/giờ học		45		120	

Số tiết nghe giảng và thảo luận: 24.5 tiết, số tiết thực hành, thực tế: 20.5 tiết

7. Đánh giá kết quả học tập

Hoạt động đánh giá của học phần gồm:

Phân loại	Phương pháp đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra	
			a2	b2
Quá trình	ĐG1. Trắc nghiệm	20%	x	
	ĐG2. Trắc nghiệm	20%	x	
Kết thúc học phần	ĐG3. Bài thi kết thúc học phần	60%		x
<i>Tổng cộng:</i>		100%		

8. Hoạt động đánh giá

8.1. Hoạt động đánh giá 1 - Chuẩn đầu ra: a2- Tỷ lệ: 20% điểm học phần

- Hình thức đánh giá: Trắc nghiệm
- Mô tả bài đánh giá:
 - + Nội dung đánh giá: Hiểu các kiến thức về thống kê học: Tổng thể thống kê,

tiêu thức thống kê, chỉ tiêu thống kê, các tham số của phân phối thống kê, chỉ số.

+ Các yêu cầu: Sinh viên trả lời câu hỏi trắc nghiệm

+ Thời điểm đánh giá: tiết thứ 18

+ Thời lượng thực hiện ĐG1: 01 tiết

- Ma trận đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
a2 – Vận dụng các kiến thức cơ bản về thống kê học	Trả lời đúng 85% - 100% số câu hỏi trắc nghiệm	Trả lời đúng 70% - 84 số câu hỏi trắc nghiệm	Trả lời đúng 55% - 69% số câu hỏi trắc nghiệm	Trả lời đúng 40% - 54% số câu hỏi trắc nghiệm	Trả lời đúng ít hơn 40% số câu hỏi trắc nghiệm

Kết quả đánh giá chung = 100% a2

8. 2. Hoạt động đánh giá 2 - Chuẩn đầu ra: a2 - Tỷ lệ: 20% điểm học phần

- Hình thức đánh giá: Trắc nghiệm

- Mô tả bài đánh giá:

+ Nội dung đánh giá: Hiểu kiến thức thống kê doanh nghiệp, các phương pháp thống kê trong quản lý doanh nghiệp thông qua: thống kê kết quả sản xuất kinh doanh, thống kê lao động, thống kê giá thành, thống kê vốn và hoạt động tài chính doanh nghiệp.

+ Các yêu cầu: Sinh viên trả lời câu hỏi trắc nghiệm

+ Thời điểm đánh giá: tiết thứ 45

+ Thời lượng thực hiện ĐG2: 01 tiết

- Ma trận đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
a2 – Vận dụng các kiến thức cơ bản về thống kê trong doanh nghiệp	Trả lời đúng 85% - 100% số câu hỏi trắc nghiệm	Trả lời đúng 70% - 84% số câu hỏi trắc nghiệm	Trả lời đúng 55% - 69% số câu hỏi trắc nghiệm	Trả lời đúng 40% - 54% số câu hỏi trắc nghiệm	Trả lời đúng ít hơn 40% số câu hỏi trắc nghiệm

Kết quả đánh giá chung = 100% a2

8. 3. Hoạt động đánh giá 3 - Chuẩn đầu ra: b2 - Tỷ lệ: 60% điểm học phần

- Hình thức đánh giá: Tự luận

- Mô tả bài đánh giá:

+ Nội dung đánh giá: Vận dụng tính toán được các tham số trong thống kê hoặc chỉ số thống kê. Vận dụng các phương pháp thống kê trong quản lý doanh nghiệp thông qua: thống kê kết quả sxkd, hoặc thống kê lao động, hoặc thống kê giá thành, hoặc thống kê vốn và hoạt động tài chính.

+ Các yêu cầu: Sinh viên vận dụng tính toán được các tham số trong thống kê, chỉ số thống kê. Vận dụng phương pháp thống kê để quản lý doanh nghiệp.

+ Thời hạn nộp minh chứng: nộp ngay sau khi thi

+ Thời điểm đánh giá: Thi cuối kỳ

+ Thời lượng thực hiện ĐG3: 90 phút

- Ma trận đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
b2 – Sử dụng kiến thức cơ bản của thống kê học để xác định các tham số thống kê (30%)	Vận dụng đúng 85% - 100% kiến thức cơ bản của thống kê học để xác định các tham số thống kê	Vận dụng đúng 70% - 84% các kiến thức cơ bản của thống kê học để xác định các tham số thống kê	Vận dụng đúng 55% - 69% các kiến thức cơ bản của thống kê học để xác định các tham số thống kê	Vận dụng đúng 40% - 54% các kiến thức cơ bản của thống kê học để xác định các tham số thống kê	Vận dụng đúng ít hơn 40% các kiến thức cơ bản của thống kê học để xác định các tham số thống kê
b2 – Sử dụng các phương pháp thống kê nhằm phục vụ công tác quản lý lao động, kết quả sản xuất kinh doanh,	Vận dụng đúng 85% - 100% phương pháp thống kê nhằm phục vụ công tác quản lý lao động, kết quả sản xuất	Vận dụng đúng 70% - 84% phương pháp thống kê nhằm phục vụ công tác quản lý lao động, kết quả sản xuất	Vận dụng đúng 55% - 69% phương pháp thống kê nhằm phục vụ công tác quản lý lao động, kết quả sản xuất	Vận dụng đúng 40% - 54% phương pháp thống kê nhằm phục vụ công tác quản lý lao động, kết quả sản xuất	Vận dụng đúng ít hơn 40% phương pháp thống kê nhằm phục vụ công tác quản lý lao động, kết quả sản xuất

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
tài chính trong doanh nghiệp (70%)	xuất kinh doanh, tài chính trong doanh nghiệp	kinh doanh, tài chính trong doanh nghiệp	kinh doanh, tài chính trong doanh nghiệp	kinh doanh, tài chính trong doanh nghiệp	kinh doanh, tài chính trong doanh nghiệp

Kết quả đánh giá chung = 30% b2 + 70 % b2

8. 4. Hoạt động đánh giá quá trình học tập – Chuẩn đầu ra c2

- Sinh viên phải chuẩn bị, đọc tài liệu, hoàn thành bài tập, yêu cầu đối với từng nội dung bài học theo đúng tiến độ được ghi trong đề cương.
- Sinh viên được đánh giá điểm học phần khi thỏa mãn đồng thời các điều kiện sau:
 - + Có mặt trên lớp tối thiểu 80% tổng số tiết môn học.
 - + Tham gia đầy đủ các bài đánh giá
 - + Không có gian lận trong quá trình làm bài đánh giá.
- Sinh viên phải tham dự ĐG1, ĐG2 mới được tham dự ĐG3
- Sinh viên phải tham dự đủ 3 ĐG mới có điểm kết thúc học phần
- Sinh viên được cộng điểm (điểm thưởng) vào điểm học phần ở mục 8.5 khi tích cực tham gia phát biểu ý kiến trong quá trình học khi điểm học phần ở mục 8.5 chưa đạt tối đa, cụ thể như sau:
 - + Sinh viên có từ 1-5 lần phát biểu ý kiến đúng, được cộng 0,5 điểm;
 - + Sinh viên có từ 6-10 lần phát biểu ý kiến đúng, được cộng 1 điểm;
 - + Sinh viên có trên 10 lần phát biểu ý kiến đúng, được cộng 2 điểm
- Sinh viên bị trừ điểm (điểm phạt) vào điểm học phần ở mục 8.5 trong những trường hợp sau:
 - + Không trả lời được câu hỏi kiểm tra trên lớp từ 2-5 lần trừ 0,5 điểm;
 - + Không trả lời câu hỏi kiểm tra trên lớp từ trên 6 lần trừ 1 điểm;
 - + Không tham dự cá tiết học trên lớp (trừ trường hợp có lý do chính đáng được giảng viên đồng ý) cứ mỗi 10% tổng số tiết vắng, sinh viên sẽ bị trừ 0,5 điểm

8. 5. Cách tính kết quả học tập chung của học phần

Xếp loại kết quả học tập chung của học phần quy định như sau:

Kết quả học tập	Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Trung bình yếu	Không đạt
Thang điểm chữ	A	B	C	D	F

Thang điểm 10	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
----------------------	----------	-----------	-----------	-----------	-------

Điểm học phần = 40% a2 + 60% b2

9. Các phương tiện, trang thiết bị dạy và học

- Phòng học đảm bảo 2 sinh viên/ 1 bàn, có đủ ánh sáng, phấn, bảng
- Thiết bị hỗ trợ giảng dạy: máy vi tính, máy chiếu, âm thanh
- Sinh viên cần chuẩn bị đầy đủ thiết bị phục vụ cho quá trình học tập như giấy trắng khổ A4, máy tính bỏ túi, thước kẻ, bút bi nhiều màu, bút chì, tẩy, ...

10. An toàn của sinh viên và giảng viên

Trong quá trình học tập tại trường sinh viên phải tuân thủ đầy đủ các quy định an toàn, an ninh của nhà trường. Trong trường hợp phát sinh các vấn đề có thể dẫn đến mất an toàn, sinh viên cần kịp thời báo cáo với giảng viên để phối hợp giải quyết.

11. Kỷ luật, khiếu nại và hỗ trợ

- Sinh viên gặp bất kỳ khó khăn gì trong quá trình học tập có thể liên hệ trực tiếp với giảng viên, Trưởng khoa/bộ môn, Văn phòng hỗ trợ sinh viên, Phòng Đào tạo, Ban Thanh tra của Nhà trường để được hướng dẫn, hỗ trợ.

**Chủ tịch Hội đồng
xây dựng CTĐT ngành**

Hải Phòng, ngày tháng năm
Người biên soạn